

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST

Ngày : 12 – 5 – 2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Cao Đình Nhân

- Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa
có ông Phạm Văn Bảng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 382/2020/TLDS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-DS ngày 22/4/2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A

Trụ sở chính: Số G đường K, phường H, Quận B, Tp. HCM.

Do ông Đỗ Đức H đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 16/02/2022.

*** Bị đơn:** Bà Lô Huyền M, sinh năm 1997

Nơi cư trú tại: hẻm số G đường T, tổ N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(*Bà M vắng mặt; Ngân hàng có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của Ngân hàng thương mại cổ phần A thì:**
Vào ngày 12/4/2019 Ngân hàng có cho bà Lô Huyền M vay 800.000.000đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 11%/năm, thỏa thuận nợ gốc được trả đều mỗi 6 tháng là 80.000.000đồng, mục đích vay để mua bất động sản thuộc thửa đất 977 tờ bản đồ 355d tại xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo hợp đồng cấp tín dụng số LDO.CN.1829.110419. Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay 800.000.000đồng cho bà M theo khế ước nhận nợ số 01 ngày 12/4/2019.

Khi vay bà M có thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa 977 tờ bản đồ 335d tại xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDO.BĐCN.273.110419 ngày 12/4/2019 và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ ngày 12/4/2019. Tài sản thế chấp đã được Sở tài nguyên và

môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 20/3/2019.

Quá trình vay nợ bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký, nay Ngân hàng yêu cầu vợ bà M thanh toán 720.000.000đồng nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 12/5/2022 là 275.746.327đồng. Đồng thời đề nghị tiếp tục duy trì biện pháp bảo đảm tài sản theo hợp đồng thế chấp số sổ LDO.BĐCN.273.110419 ngày 12/4/2019 để đảm bảo cho việc thi hành án. Ngoài ra không trình bày gì thêm.

* **Bị đơn bà Lô Huyền M** đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 05/2020, khi đi không thông báo với chính quyền địa phương và hiện không có tin tức gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần bà M đến Tòa án để làm việc; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và theo yêu cầu của Ngân hàng Tòa án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương để bà M về giải quyết vụ án nhưng bà M vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay bà Lô Huyền M tiếp tục vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, Ngân hàng có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu của mình về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự tham gia tố tụng và có ý kiến quan điểm đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xuất phát từ việc Ngân hàng thương mại cổ phần A cho rằng bà Lô Huyền M có vay vốn tại Ngân hàng nhưng đến hạn trả nợ theo hợp đồng bà M đã vi phạm nên khởi kiện yêu cầu bà M thanh toán nợ gốc và lãi theo quy định. Do vậy căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần A và bị đơn là bà Lô Huyền M. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bà M vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà M là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vào ngày 12/4/2019 Ngân hàng Thương mại cổ phần A có cho bà Lô Huyền M vay 800.000.000đồng, mục đích vay để mua bất động sản thuộc thửa đất 977 tờ bản đồ 355d tại xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo hợp đồng cấp tín dụng số LDO.CN.1829.110419 và khế ước nhận nợ số 01 ngày 12/4/2019 với thời hạn vay là 60 tháng và lãi suất 11%/năm, định kỳ nợ gốc mỗi 6 tháng trả 80.000.000đồng cho đến khi trả xong nợ. Khi vay bà Lô Huyền M có thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất 977/1.928m² tờ bản đồ 335d tại xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà My vào ngày 20/3/2019) theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDO.BĐCN.273.110419 ngày 12/4/2019 và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ ngày 12/4/2019.

Quá trình vay nợ bà M đã trả được 80.000.000đồng nợ gốc cho kỳ trả nợ đầu tiên, sau đó đến kỳ hạn trả nợ gốc tiếp theo bà M đã vi phạm không trả, ngày 07/8/2020 Ngân hàng đã thông báo thu hồi nợ trước hạn với số tiền nợ gốc 720.000.000đồng và lãi suất theo thỏa thuận. Do vậy việc Ngân hàng Thương mại cổ phần A khởi kiện yêu cầu bà Lô Huyền M thanh toán nợ gốc 720.000.000đồng và 275.746.327đồng nợ lãi tính đến ngày 12/5/2022 là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDO.BĐCN.273.110419 ngày 12/4/2019 giữa bà Lô Huyền M và Ngân hàng thương mại cổ phần A đã được đăng ký thế chấp ngày 12/4/2019 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và có giá trị pháp lý để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng cấp tín dụng số LDO.CN.1829.110419 và khế ước nhận nợ số 01 ngày 12/4/2019 nên cần tiếp tục duy trì để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.900.000đồng là cần thiết cho việc giải quyết vụ án, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu khoản tiền chi phí tố tụng này (nguyên đơn đã tạm ứng chi phí tố tụng và đã được quyết toán nên bị đơn phải thanh toán số tiền 1.900.000đồng này cho nguyên đơn). Đối với chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng 3.000.000đồng theo yêu cầu của Ngân hàng là cần thiết để giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên nguyên đơn phải chịu khoản chi phí tố tụng này (Ngân hàng đã tạm ứng và đã quyết toán xong).

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 317, 318, 319 Bộ luật dân sự.
- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng
- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006.
- Căn cứ khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc bà Lô Huyền M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 995.746.327đồng (trong đó nợ gốc là 720.000.000đồng và 275.746.327đồng nợ lãi) tính đến ngày 12/5/2022.

Kể từ ngày 13/5/2022 bà Lô Huyền M tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng cấp tín dụng số LDO.CN.1829.110419, khế ước nhận nợ số 01 ngày 12/4/2019 cho đến khi trả xong nợ.

Tiếp tục duy trì biện pháp bảo đảm tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDO.BĐCN.273.110419 ngày 12/4/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần A và bà Lô Huyền M để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Bà Lô Huyền M có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 1.900.000đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

2/ Về án phí: Buộc bà Lô Huyền M phải chịu 41.872.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 17.800.000đồng tiền tạm ứng án phí theo phiếu thu số 0000775 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo; riêng bà M vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự.
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương